TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-PT
Ngày 01/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình và bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 19/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc Th, sinh ngày 11/8/1994 tại tỉnh Gia Lai

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 và bà Đào Thị V, sinh năm 1974; bị cáo có vợ là Hà Huyền T, sinh năm 2003, có 02 con, con lớn sinh năm 2018 (con riêng), con nhỏ sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 41/2012/HSST ngày 29/11/2012, chưa chấp hành xong phần bản án về dân sự.

Về nhân thân:

Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 21/2019/HS-ST ngày 6/12/2019, đã chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/6/2023 Nguyễn Trọng C nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Ninh Đan H với nội dung: "Đi phố lấy đồ về chơi, em có tham gia không?" tức lấy ma túy về để cùng sử dụng thì H hẹn "Ngày mai đi sửa máy tính rồi mua ma túy" thì C đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2023

Nguyễn Trọng C tiếp tục nhắn tin cho Ninh Đan H với nội dung: "Em đi phố nữa không? Em chạy xuống nhà anh lấy xe và tiền để mua ma túy" thì H nói: "Anh đi cùng với em" thì C đồng ý. Sau đó Nguyễn Trọng C điều khiển xe mô tô mang Biển kiểm soát: 81E1 - 051.17 đến chở Ninh Đan H đi đến cửa hàng Vũ Cường Computer địa chỉ: 57 đường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để sửa máy tính. Sau khi để CPU tại cửa hàng sửa máy tính thì Ninh Đan H sử dụng điện thoại gọi đến số điện thoại: 0961.338.181 gặp người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch đã cho H số điện thoại trước đây) để mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng thì người đàn ông này đồng ý bán và hẹn đến khu vực Nhà Bè, đường L thuộc phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai để giao ma túy. Sau đó Nguyễn Trọng C điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 81E1 - 051.17 chở Ninh Đan H đến khu vực đã hẹn thì Nguyễn Trọng C góp số tiền 600.000 đồng, còn Ninh Đan H góp số tiền 400.000 đồng để mua ma túy. Sau khi mua ma túy Nguyễn Trọng C cùng Ninh Đan H đi về nhà nghỉ "Thúy Hà" thì gặp bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột của Ninh Đan H làm chủ) thì H đi vào nhà, còn C điều khiển xe đi về nhà. Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày Nguyễn Trọng C điều khiển xe mô tô biển số 81E1 - 051.17 đến nhà nghỉ gặp bà Nguyễn Thị H thuê phòng 105 để nghỉ.

Một lúc sau Nguyễn Ngọc Th (điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 81B1 - 274.82 chở Lý Văn H1 đến gặp bà Nguyễn Thị H cùng thuê phòng 106 để chờ bạn. Một lúc sau bà Nguyễn Thị H đi đến Trung tâm thương mại huyện M để dọn hàng, thì H đưa cho C gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để C mang ra khu vực phía sau nhà nghỉ, tại đây C đổ ma túy vào ống thủy tinh, còn H sử dụng quẹt ga đốt ống thủy tinh rồi cả hai cùng sử dụng ma túy rồi C về phòng 105 đã thuê để nghỉ. Sau đó Ninh Đan H gặp Nguyễn Ngọc Th thì Th rủ H sử dụng ma túy nhưng H không đồng ý sử dụng. Một lúc sau thì Ninh Đan H đi gặp Nguyễn Trọng C thì H nói với C là "Th đang ở phòng số 106, nó mới gọi em vào sử dụng ma túy với nó mấy hơi, nó đi với ai em không biết " thì C trả lời "Tụi nó có mời em vào sử dụng ma túy thì để anh qua mời lại". Sau đó Nguyễn Trọng C cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Ninh Đan H và gói ma túy đá mà H và C mua chung đã sử dụng một ít trước đó đi đến phòng 106 rủ Nguyễn Ngọc Th và Lý Văn H1 cùng sử dụng thì Th, H1 đồng ý. Lúc này Nguyễn Trọng C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói nilon chứa ma túy đá ra bỏ trên giường lấy quẹt ga để hơ nóng ống thủy tinh có một đầu uốn cong, một đầu phình to rồi lấy 01 dao lam của Nguyễn Ngọc Th để trên bàn từ trước cắt gói nilon chứa ma túy đổ vào ống thủy tinh rồi C cùng với Th và H1 sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày C an huyện M bắt quả tang Nguyễn Trọng C, Lý Văn H1, Nguyễn Ngọc Th đang thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời bắt giữ Ninh Đan H có hành vi cung cấp ma túy và bộ sử dụng ma túy để C, H1 và Th sử dụng. Qua test nhanh C, Th, H1 và H đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 560 ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng bám dính trong 01 gói ni lon hở trong bì C văn ghi "M1" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

- Chất màu nâu, trắng bám dính trong ống thủy tinh uốn cong, phình to và chất màu trắng bám dính trong ống nhựa, một đầu kín, một đầu vát nhọn trong bì C văn ghi "M2" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

- Ống thủy tinh thẳng, trong bì C văn ghi "M2" niêm phong gửi giám định có bám dính ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

* Vật chứng của vụ án

- 01 (một) gói ni lon và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì C văn, có đặc điểm: mặt trước ghi "M1" và " Số 560/PC/PC09, ngày 22 tháng 6 năm 2023' tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "C AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức H và Triệu Tín Nghĩa.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh thẳng, 01 đoạn ống thủy tinh uống cong, phình to; 01 (một) đoạn ống nhựa, một đầu kín, một đầu vát nhọn và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì C văn, có đặc điểm mặt trước ghi "M2" và " Số 560/PC/PC09, ngày 22 tháng 6 năm 2023' tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung "C AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Đức H và Triệu Tín Nghĩa.

- Thu giữ của bị can Nguyễn Trọng C:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu xe Exciter, màu xanh - trắng, Biển kiểm soát: 81E1 - 051.17.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu "WHITE HORSE" (đã qua sử dụng).

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc Th:

+ 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 81B1 - 274.82.

+ 01 (một) chai nhựa màu xanh cao 21cm, nhãn hiệu Pessi, nắp chai có đục 02 lỗ có đường kính bằng nhau 0,5cm.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 4cm, đường kính 0,5cm.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kiểu máy S9, màu đen (đã qua sử dụng).

+ 01 (một) lưỡi dao lam, kích thước (4x2,5) cm (đã qua sử dụng).

- Thu giữ của bị cáo Ninh Đan H:

02 (hai) cái quẹt ga đã qua sử dụng, 01 (một) cái màu đỏ bị mất phần chắn lửa và một cái màu đỏ - trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kiểu máy Galaxy Note 9, màu đen (đã qua sử dụng).

- Thu giữ của bị cáo Lý Văn H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh (đã qua sử dụng).

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS, ngày 05 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng C, Ninh Đan H, Lý Văn H1 và Nguyễn Ngọc Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng C, Ninh Đan H, Lý Văn H1 và Nguyễn Ngọc Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trọng C, Ninh Đan H và Lý Văn H1. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Văn H1:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2023).

Xử phạt bị cáo Ninh Đan H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2023).

Xử phạt bị cáo Lý Văn H1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2023).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2023).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo: Ngày 24/01/2024 bị cáo Nguyễn Ngọc Th có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại nội dung vụ án và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản án không bị kháng nghị.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Th giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Th trong hạn luật định, nội dung kháng cáo thuộc phạm vi giải quyết của Toà án cấp phúc thẩm, nên được xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Th:

- Đối với kháng cáo đề nghị xem xét lại nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 14/6/2023 Nguyễn Ngọc Th điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 81B1 - 274.82 chở Lý Văn H1 đến nhà nghỉ "Thúy Hà" gặp bà Nguyễn Thị H cùng thuê phòng 106 để chờ bạn.

Sau đó Nguyễn Trọng C cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Ninh Đan H và gói ma túy đá mà H và C mua chung đã sử dụng một ít trước đó đi đến phòng 106 rủ Nguyễn Ngọc Th và Lý Văn H1 cùng sử dụng thì Th, H1 đồng ý. Lúc này Nguyễn Trọng C lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói nilon chứa ma túy đá ra bỏ trên giường lấy quẹt ga để hơ nóng ống thủy tinh có một đầu uốn cong, một đầu phình to rồi lấy 01 dao lam của Nguyễn Ngọc Th để trên bàn từ trước cắt gói nilon chứa ma túy đổ vào ống thủy tinh rồi C cùng với Th và H1 sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày C an huyện M bắt quả tang Nguyễn Trọng C, Lý Văn H1, Nguyễn Ngọc Th đang thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Qua test nhanh C, Th, H1 và H đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 560 ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Chất màu trắng bám dính trong 01 gói ni lon hở trong bì C văn ghi "M1" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

- Chất màu nâu, trắng bám dính trong ống thủy tinh uốn cong, phình to và chất màu trắng bám dính trong ống nhựa, một đầu kín, một đầu vát nhọn trong bì C văn ghi "M2" niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

- Ống thủy tinh thẳng, trong bì C văn ghi "M2" niêm phong gửi giám định có bám dính ma túy, loại Methamphetamine do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

Lời khai của bị cáo phù H1 với lời khai các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Th bị Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

- *Đối với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt:*

- Bị cáo đang có 01 tiền án: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa chấp hành xong bản án về phần dân sự, tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng; là người có nhân thân rất xấu: Ngày 06/12/2019 còn bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai có Bản án số 21/2019/HS-ST xử phạt 12 tháng tù về "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội mới.

Quá trình xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Khung hình phạt bị cáo bị truy tố có mức từ 7 đến 15 năm tù, nhưng Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù là phù H1.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ mới để xem xét nên toàn bộ kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Th.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/6/2023).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí tòa án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- CQCSĐT huyện M;
- VKSND huyện M;
- TAND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sinh

Biên bản đọc thông qua Hội đồng xét xử đồng ý biểu quyết 3/3 =100%

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA